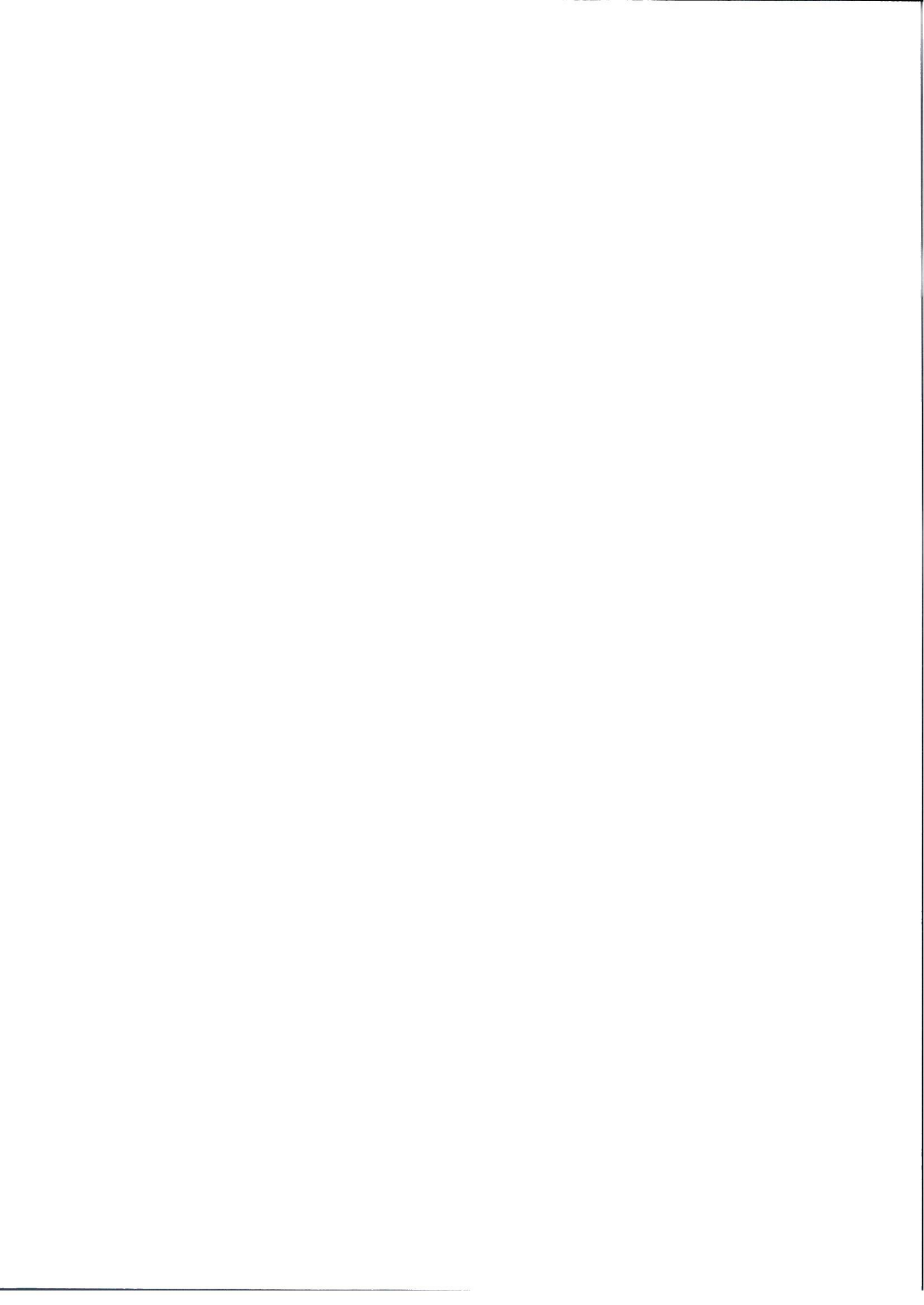
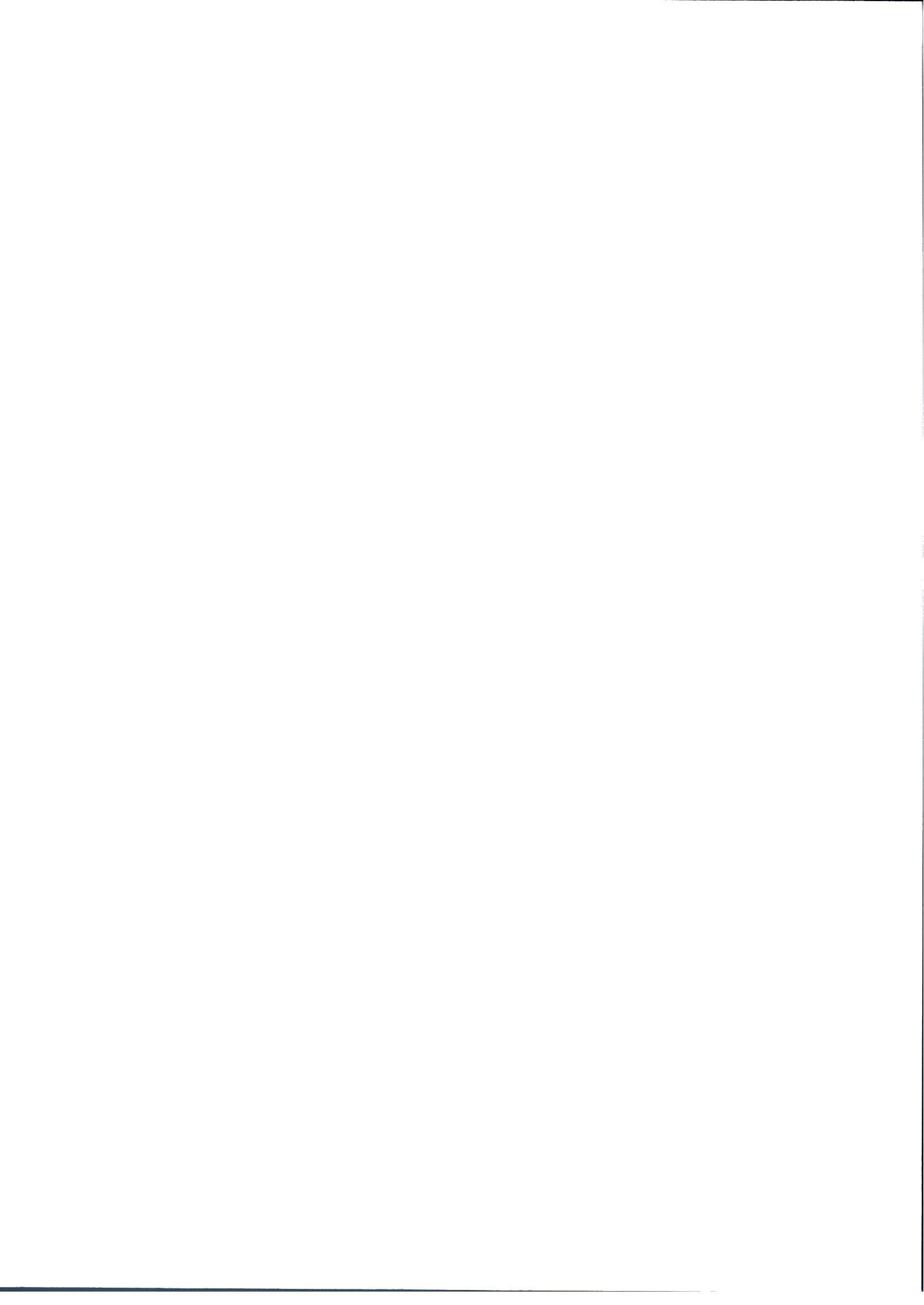


| | | |
|-----|---|--|
| | <p>thảo Quyết định. Lý do: Theo quy định, điều khoản chuyển tiếp là quy định về trường hợp phải áp dụng pháp luật cũ hay những quan hệ pháp luật được xác lập trước thời điểm pháp luật mới có hiệu lực thì khi nào áp dụng pháp luật cũ, khi nào áp dụng pháp luật mới hay còn gọi là quy định hồi tố. Tuy nhiên, nội dung cơ quan soạn thảo quy định tại Điều 3 là việc thực hiện đăng ký mới đối với “Nền tảng số trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử” mà trước đó chưa quy định việc đăng ký tại một văn bản quy phạm pháp luật khác, do đó, việc đặt tên “Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp” là chưa phù hợp</p> | <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa thành “Điều 3. Đối với nền tảng trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử”.</p> |
| 15. | <p>UBND tỉnh Kon Tum</p> <p>Căn cứ quy định của Luật Nhà ở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thì chung cư được bán, cho thuê, thuê mua. Do vậy, cần làm rõ Danh mục sản phẩm hàng hóa dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung “Mua bán căn hộ chung cư, dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư” (số thứ tự 8 tại Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định) áp dụng đối với trường hợp căn hộ chung cư được “bán” hay cho tất cả các trường hợp “bán, cho thuê, thuê mua”</p> | <p>Giải trình: Số thứ tự 8 tại Phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định đã ghi rõ “<u>mua bán căn hộ chung cư</u>” nên chỉ áp dụng đối với trường hợp “<u>mua bán</u>”, không áp dụng với trường hợp “<u>cho thuê, thuê mua</u>”.</p> |



| | | |
|-----|---|---|
| | <p>Các mẫu Hợp đồng có liên quan được Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở, do vậy đề nghị tổng hợp ý kiến của Bộ Xây dựng để đảm bảo thống nhất thực hiện</p> | <p>Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã lấy ý kiến Bộ Xây dựng.</p> |
| 16. | <p>Sở Công Thương tỉnh Bình Định</p> <p>Đề nghị bổ sung thêm danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký HĐTM, ĐKGDC: (1) Mua bán nhà ở riêng lẻ thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở; (2) căn hộ lưu trú thuộc dự án đầu tư xây dựng có sử dụng vào mục đích lưu trú du lịch; (3) vận chuyển hành khách đường bộ” nhằm đảm bảo sự công bằng trong giao dịch dân sự giữa tổ chức, cá nhân kinh doanh và người tiêu dùng, giảm thiểu nhiều tranh chấp trên thực tế</p> | <p>Giải trình: Bộ Công Thương kiến nghị chưa bổ sung các lĩnh vực này vào Danh mục phải đăng ký tại thời điểm hiện tại vì các lý do sau: (1) “<i>Mua bán nhà ở riêng lẻ thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở</i>”: số lượng người tiêu dùng trong lĩnh vực “nhà ở riêng lẻ” không lớn như các lĩnh vực khác trong dự thảo Quyết định. Đồng thời, nhà ở riêng lẻ được xây dựng trên thửa đất ở riêng biệt thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân³² nên không phát sinh nhiều tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu, sử dụng chung – riêng, vấn đề bảo hành, bảo trì hay quản lý, vận hành... như nhà chung cư.</p> |

³² Khoản 2 Điều 2 Luật Nhà ở 2023: “Nhà ở riêng lẻ là nhà ở được xây dựng trên thửa đất ở riêng biệt thuộc quyền sử dụng của tổ chức, cá nhân hoặc trên đất thuê, đất mượn của tổ chức, cá nhân, bao gồm nhà biệt thự, nhà ở liền kề và nhà ở độc lập, được xây dựng với mục đích để ở hoặc mục đích sử dụng hỗn hợp”.



| |
|--|
| <p>Theo đó, lĩnh vực này chưa đáp ứng Tiêu chí 1 (tiêu chí tiên quyết)³³ và Tiêu chí 3 tại mục 3 Phần IV Tờ trình³⁴.</p> <p>(2) “<i>Căn hộ lưu trú</i>”: đây không phải là nhà ở với mục đích để ở và phục vụ nhu cầu sinh hoạt của gia đình, cá nhân theo định nghĩa và phân loại tại khoản 3 Điều 3, Điều 5 Luật Kinh doanh bất động sản 2023³⁵ và khoản 1 Điều 2 Luật Nhà ở 2023³⁶; chưa có số lượng lớn người tiêu dùng mua, sử dụng thường xuyên, liên tục và chưa có tác động trực tiếp, lâu dài đến người tiêu dùng. Theo</p> |
|--|

³³ “Tiêu chí 1: có số lượng lớn người tiêu dùng mua, sử dụng thường xuyên, liên tục, có tác động trực tiếp, lâu dài đến người tiêu dùng (khoản 1 Điều 28 Luật BVQLNTD 2023)”.

³⁴ Tiêu chí 3: tìm ẩn nhiều rủi ro cho người tiêu dùng trong quá trình giao kết HĐTM, ĐKGDC.”

³⁵ Điều 3. Giải thích từ ngữ

“3. Dự án bất động sản là dự án đầu tư xây dựng công trình để kinh doanh nhà ở, công trình xây dựng, quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định của pháp luật, bao gồm: dự án đầu tư xây dựng nhà ở; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị; dự án đầu tư xây dựng khu dân cư nông thôn; dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng có công năng phục vụ mục đích giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa, văn phòng, thương mại, dịch vụ, du lịch, lưu trú, công nghiệp và công trình xây dựng có công năng phục vụ hôn hợp; dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao”.

Điều 5. Các loại bất động sản, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh

“1. Nhà ở có sẵn và nhà ở hình thành trong tương lai.

2. Công trình xây dựng có sẵn, công trình xây dựng hình thành trong tương lai, bao gồm công trình xây dựng có công năng phục vụ mục đích giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa, văn phòng, thương mại, dịch vụ, du lịch, lưu trú, công nghiệp và công trình xây dựng có công năng phục vụ hôn hợp”.

³⁶ Điều 2. Giải thích từ ngữ

“Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

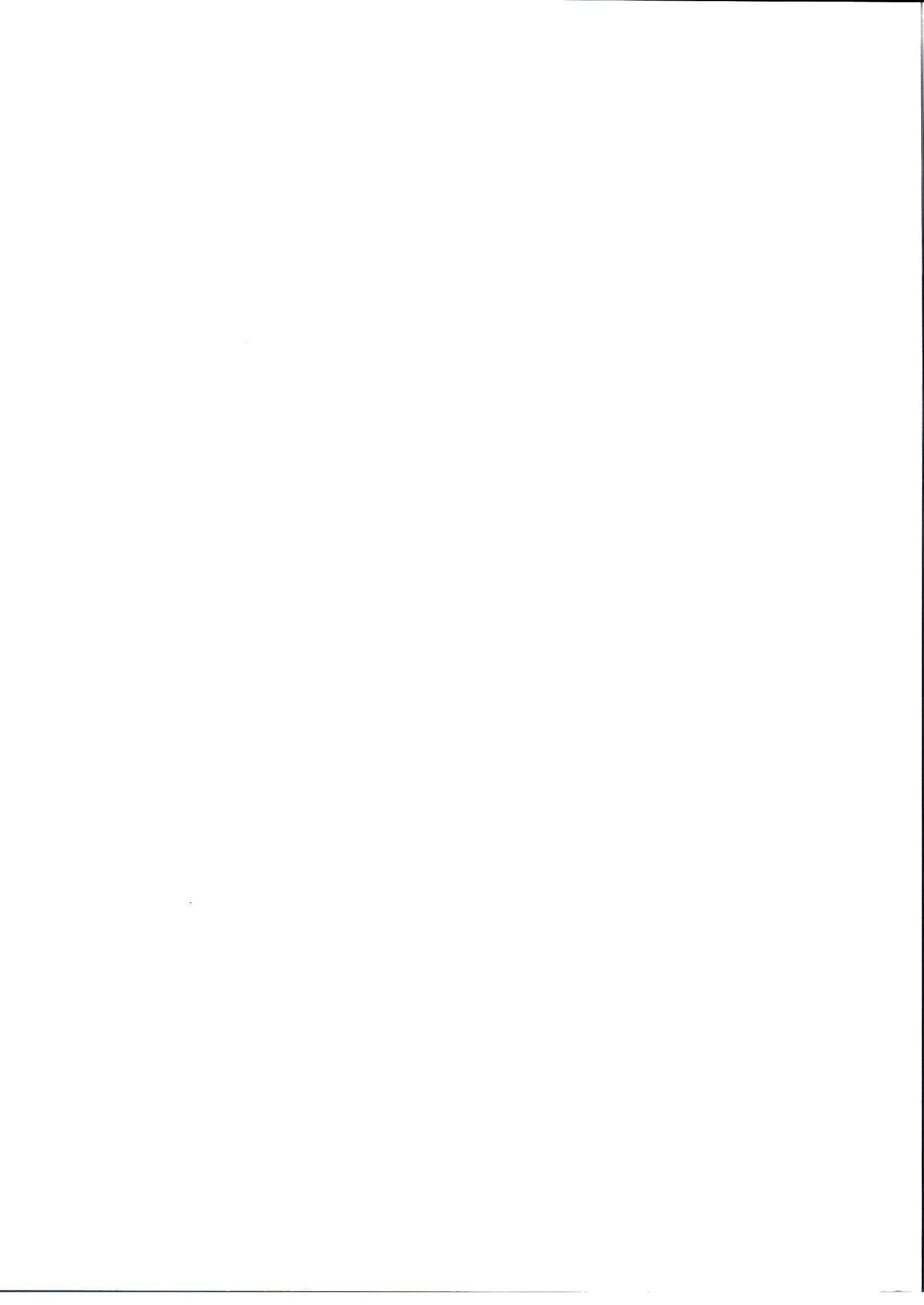
1. Nhà ở là công trình xây dựng với mục đích để ở và phục vụ nhu cầu sinh hoạt của gia đình, cá nhân. Nhà ở được sử dụng vào mục đích để ở và mục đích không phải để ở mà pháp luật không cấm là nhà ở có mục đích sử dụng hôn hợp”.



| | |
|---|--|
| <p>đó, lĩnh vực này chưa đáp ứng Tiêu chí 1 (tiêu chí tiên quyết) tại mục 3 Phần IV Tờ trình.</p> <p>(3) “<i>Vận chuyển hành khách đường bộ</i>”: lĩnh vực này không sử dụng phổ biến HĐTM, ĐKGDC khi giao kết với người tiêu dùng mà chủ yếu là bằng chứng giao dịch dưới dạng vé kết hợp với tập quán (<i>Chỉ một số ít doanh nghiệp có các điều kiện vận chuyển được in tại mặt sau của vé hoặc niêm yết tại địa điểm giao dịch</i>). Theo đó, lĩnh vực này chưa đáp ứng Tiêu chí 2 tại mục 3 Phần IV Tờ trình³⁷.</p> | |
| <p>Tiếp thu.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa.</p> | <p>Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, bổ sung tên của Điều 2 là “Hiệu lực thi hành” nhằm đảm bảo phù hợp với nội dung quy định tại Điều này</p> |
| <p>Tiếp thu.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa tại dự thảo Quyết định.</p> | <p>Đổi với Điều 2 dự thảo Quyết định: Đề nghị Ban soạn thảo xem xét, thay dấu (;) sau cụm từ “Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024” bằng từ “và” cho chính xác cách trình bày phân hiệu lực thi hành.</p> |
| <p>Tiếp thu.</p> | <p>Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cách trình bày “Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 13 tháng 01 năm 2012 về việc ban hành Danh mục hàng hóa,</p> |

³⁷ “Tiêu chí 2: được các tổ chức, cá nhân kinh doanh sử dụng phổ biến và ổn định HĐTM, ĐKGDC khi giao kết với người tiêu dùng.”

| | | |
|-------------------|---|---|
| | <p>dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung” thành “Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung”</p> | <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa tại dự thảo Quyết định.</p> |
| <p>17.</p> | <p>Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh</p> <p>Đề nghị bãi bỏ lĩnh vực Hợp đồng mua bán điện sinh hoạt ra khỏi danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký Hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung vì Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 16/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2023 hướng dẫn cụ thể về hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt.</p> | <p>Giải trình:</p> <p>Bộ Công Thương kiến nghị giữ nguyên lĩnh vực mua bán điện sinh hoạt trong Danh mục phải đăng ký HĐTM, ĐKGDC với lý do:</p> <p>(i) Điện sinh hoạt là lĩnh vực phục vụ nhu cầu sinh hoạt cơ bản, hàng ngày, có thể nói là không thể thiếu của người tiêu dùng Việt Nam, do đó đây là lĩnh vực có số lượng người tiêu dùng và HĐTM, ĐKGDC được giao kết rất lớn, có tác động trực tiếp, lâu dài đến người tiêu dùng (đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật BVQLNTD 2023).</p> <p>(ii) Dù đã có mẫu hợp đồng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công tác kiểm soát HĐTM, ĐKGDC thời gian qua cho thấy, mức độ tuân thủ pháp luật trong các HĐTM, ĐKGDC của lĩnh vực này còn chưa cao và</p> |



| | |
|--|--|
| <p>ổn định, thể hiện qua thông kê về tình trạng hồ sơ đăng ký HHTM, ĐKGDC còn chứa đựng nhiều nội dung chưa tuân thủ pháp luật về BVQLNTD, đặc biệt là trong các năm từ 2020 đến nay (ở cả Trung ương và địa phương).</p> <p>(iii) Hiện nay việc cung cấp điện sinh hoạt phụ thuộc rất lớn vào hệ thống mạng lưới điện tại nơi sử dụng, đồng thời đây cũng là lĩnh vực có mức độ tập trung kinh tế cao (quyền lực thị trường do một hoặc một nhóm doanh nghiệp nắm giữ và quyết định). Chính vì vậy, người tiêu dùng trên thực tế thường ít hoặc không có cơ hội để lựa chọn hay thay đổi doanh nghiệp cung cấp điện sinh hoạt tại khu vực mình sinh sống. Do vậy, người tiêu dùng dễ rơi vào tình thế bất lợi hơn khi doanh nghiệp sử dụng HHTM để giao kết với người tiêu dùng, mà lại không có một cơ chế cụ thể để kiểm soát tính phù hợp của nội dung hợp đồng theo mẫu đó với quy định của pháp luật về BVQLNTD.</p> | |
| <p>18.</p> | <p>Sở Công Thương tỉnh Lai Châu</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định nội dung Điều 3 thành một điều khoản riêng trong dự thảo Quyết định vì đây là quy định mới tại dự thảo Quyết định.</p> <p>Tiếp thu.</p> <p>Nội dung này hiện đang là một điều khoản riêng trong dự thảo Quyết định (Điều 3).</p> |



| | | |
|-----|--|--|
| | <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung điều khoản quy định chuyển tiếp đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký HDTM, ĐKGDC như: Cung cấp điện sinh hoạt; cung cấp nước sinh hoạt; truyền hình trả tiền...</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định rõ tiêu chí để xác định nên tăng số trung gian quy mô lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; nên tăng số trung gian quy mô rất lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.</p> | <p>Tiếp thu.</p> <p>Quy định chuyển tiếp đối với các lĩnh vực này đã được quy định tại Điều 80 của Luật BVQLNTD 2023.</p> |
| 19. | <p><i>UBND tỉnh Lào Cai</i></p> <p>Về tên Điều 3 của dự thảo Quyết định, đề nghị chỉnh như sau “Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp” thành “Điều 3. Đối với nên tăng số trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn” hoặc để phù hợp với nội dung của Điều này.</p> <p>Lý do: Điều khoản chuyển tiếp là quy định về trường hợp phải áp dụng pháp luật cũ hay những quan hệ pháp luật được xác lập trước thời điểm pháp luật mới có hiệu lực thì khi nào áp dụng pháp luật cũ, khi nào áp dụng pháp luật mới. Tuy nhiên, nội dung cơ quan soạn thảo đưa ra trong dự thảo là quy định đối với việc đăng ký trở thành nên tăng số trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn. Do vậy tên điều khoản chuyển tiếp là chưa phù hợp.</p> | <p>Giải trình:</p> <p>Như nội dung đã giải trình đối với ý kiến của UBND tỉnh Bến Tre tại mục 19 nêu trên.</p> |
| | | <p>Tiếp thu.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã bổ sung đoạn “<i>Đối với nên tăng trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn</i>” tại Điều 3 và bổ sung tiêu đề trong dự thảo Quyết định.</p> |



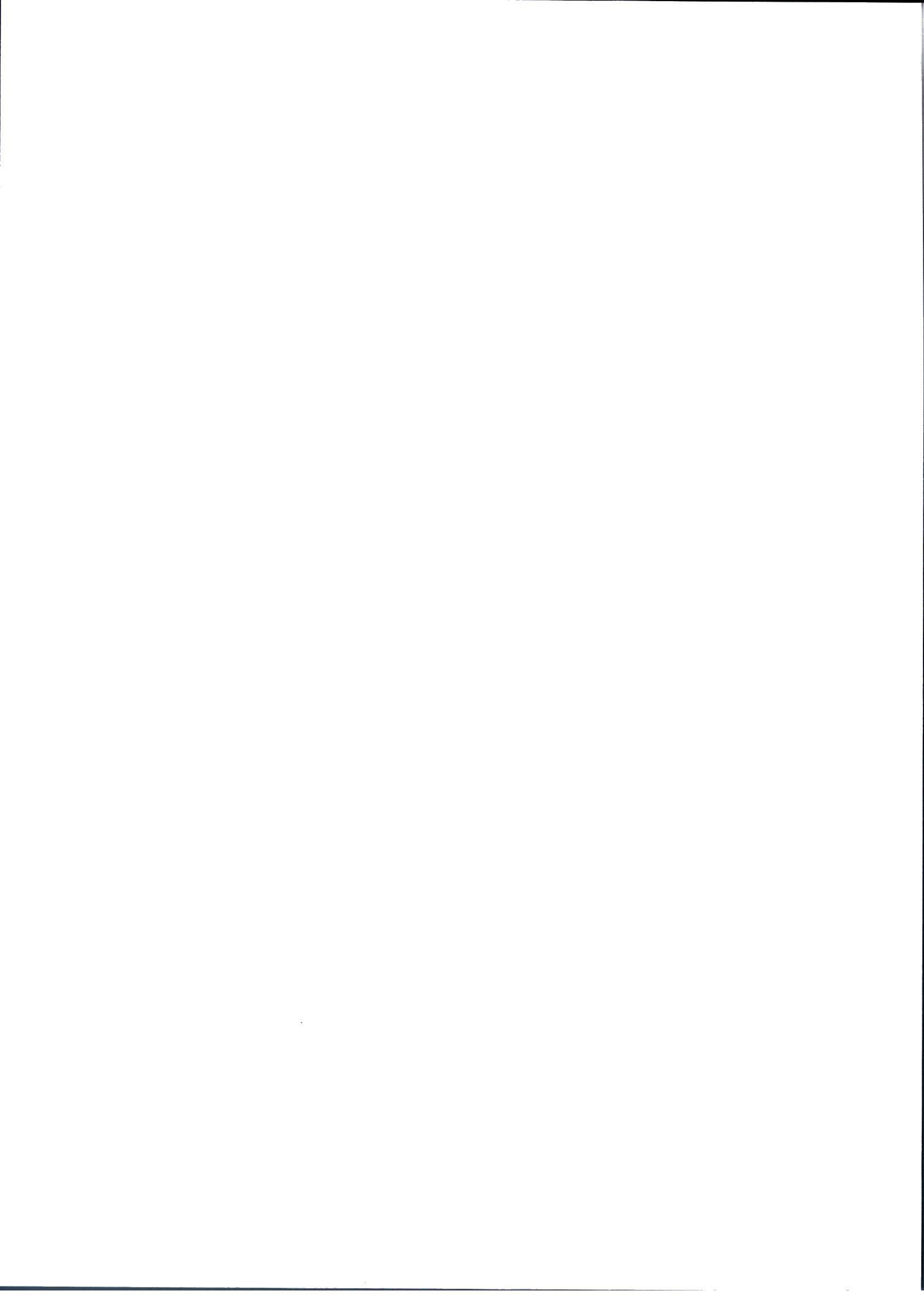
| | | |
|-------------------|--|---|
| | <p>Đối với “Điều khoản chuyển tiếp”, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung “Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp” và nội dung đối với điều này.</p> <p>Lý do: Tại thời điểm Quyết định mới có hiệu lực, vẫn sẽ có những trường hợp áp dụng pháp luật cũ đang thực hiện, chưa hoàn thành. Do vậy, cần có quy định khi nào áp dụng pháp luật cũ, khi nào áp dụng pháp luật mới để tạo thuận lợi cho việc triển khai các trường hợp này.</p> | <p>Tiếp thu.</p> <p>Quy định chuyển tiếp đối với các lĩnh vực khác (ngoài “<i>nền tảng trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn</i>”) được quy định tại Điều 80 của Luật BVQLNTD 2023.</p> |
| <p>20.</p> | <p>Sở Công Thương tỉnh An Giang</p> <p>Tại căn cứ thứ năm, đề xuất bỏ cụm từ “về việc” để đảm bảo thống nhất với tên gọi.</p> <p>Tại Điều 2: Đề xuất bỏ từ “kê”, đồng bộ trong cách trình bày với các nghị định, thông tư và để nội dung mang tính dễ hiểu, đúng và đầy đủ tên gọi của các Quyết định.</p> <p>Tại Mục “Nơi nhận”: Căn cứ khoản 1 Mục IV Phụ lục VI kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đề xuất điều chỉnh tên một số cơ quan như sau:</p> <p>- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao thành Viện kiểm sát nhân dân tối cao.</p> | <p>Tiếp thu.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa.</p> <p>Tiếp thu.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa.</p> <p>Tiếp thu.</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉnh sửa.</p> |



| | |
|--|--|
| <p>- Kiểm toán Nhà nước thành Kiểm toán nhà nước.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo cụ thể hơn đối tượng phải thực hiện đăng ký đối với “<i>Nền tảng số trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử</i>” để địa phương thuận tiện trong quá trình triển khai và đảm bảo thực hiện đúng đối tượng, đúng quy định.</p> | <p>Giải trình:</p> <p>Như nội dung đã giải trình đối với ý kiến của UBND tỉnh Bến Tre tại mục 19 nêu trên.</p> |
| <p>Đề nghị bổ sung thêm lĩnh vực “<i>Sở hữu kỳ ngh</i>”.</p> | <p>Giải trình:</p> <p>Như nội dung giải trình ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại mục 3 nêu trên.</p> |
| <p>UBND tỉnh Kiên Giang</p> | |
| <p>21.</p> <p>Đề xuất chọn phương án 2: “<i>Giữ nguyên Danh mục hiện hành</i>” theo dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.</p> | <p>Giải trình:</p> <p>Bộ Công Thương đã có phân tích, đánh giá tác động cụ thể của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan đối với các phương án 1 và 2 trong Báo cáo đánh giá tác động.</p> <p>Sau khi phân tích, Bộ Công Thương quyết định đề xuất chọn Phương án 1, không lựa chọn phương án 2 vì phương án 1 sẽ giúp giải quyết được vấn đề và mang lại</p> |



| | | |
|-----|---|---|
| | | <p>nhiều lợi ích hơn. Do đó, Bộ Công Thương đề xuất giữ nguyên như trong Báo cáo đánh giá tác động.</p> |
| 22. | <p>Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)</p> <p>Đề nghị loại bỏ dịch vụ nền tảng số trung gian quy mô lớn hoặc rất lớn cung cấp dịch vụ TMDT vì:</p> <p><i>Thứ nhất</i>, cơ sở xem xét bổ sung dịch vụ này chưa phù hợp với Luật BVQLNTD 2023: Dịch vụ này chưa thực sự đáp ứng được các tiêu chí về tác động trực tiếp, lâu dài đến người tiêu dùng, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy mô giao dịch thương mại điện tử ở Việt Nam còn thấp. Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử bán lẻ (B2C) năm 2022 chỉ chiếm 7,5% tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng của cả nước. Tỷ lệ này so với Trung Quốc - nước có nhiều điểm tương đồng cũng rất thấp khi tỷ lệ này ở Trung Quốc là 27,2%, gấp hơn 3,6 lần so với Việt Nam. Nói cách khác, thị trường thương mại điện tử ở Việt Nam, dù tốc độ phát triển cao, vẫn mới chỉ trong giai đoạn đầu. Trong khi đó, mua sắm qua nền tảng số cung cấp dịch vụ thương mại điện tử (hay sàn thương mại điện tử) chỉ là một hình thức thương mại điện tử. - Người tiêu dùng có nhiều lựa chọn về kênh phân phối cho hoạt động mua sắm, và có quyền sử dụng kết hợp | <p>Giải trình:</p> <p>Trên cơ sở nghiên cứu ý kiến của VCCI, Bộ Công Thương đề xuất giữ nguyên kiến nghị bổ sung lĩnh vực này vì:</p> <p><i>Thứ nhất</i>, việc đáp ứng tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật BVQLNTD 2023 đã được trình bày cụ thể tại Tờ trình và Báo cáo tổng kết. Ngoài ra, với các ý kiến của VCCI, Bộ Công Thương cho rằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về số lượng: <p>Như đã thể hiện tại Tờ trình, TMDT đang ngày càng phát triển, thậm chí đã trở thành sự lựa chọn tất yếu, là hành vi, thói quen mua sắm cho hàng chục triệu người dân Việt Nam. Số lượng người tiêu dùng trong giao dịch TMDT lớn nhưng tỷ trọng doanh thu còn thấp do các giao dịch TMDT thường có giá trị nhỏ, phát sinh thường xuyên, liên tục. Do có giá trị nhỏ và phát sinh thường xuyên, liên tục với số lượng giao dịch lớn, cần có cơ chế quản lý HĐTM, ĐKGDC của doanh nghiệp theo hướng phòng</p> |



nhiều kênh. Với các kênh trực tiếp, có thể là chợ, siêu thị, bán hàng trực tiếp. Với các kênh online, có thể là website bán hàng của chính doanh nghiệp, mạng xã hội, sàn thương mại điện tử. Chẳng hạn, kênh mạng xã hội (có một số điểm tương đồng với mua qua nền tảng số), có 65% người tiêu dùng sử dụng.

Các doanh nghiệp cũng triển khai bán hàng đa kênh, chứ không phụ thuộc vào nền tảng. 44% doanh nghiệp sử dụng kênh website thương mại điện tử của chính doanh nghiệp và 65% doanh nghiệp sử dụng kênh mạng xã hội.

Bên cạnh đó, Tờ trình Dự thảo đưa ra số liệu thống kê về số lượng khiếu nại, phản ánh về bảo vệ người tiêu dùng, theo đó, dịch vụ này chiếm tỷ lệ cao và vượt trội so với các lĩnh vực khác. Tuy nhiên, số liệu này là số liệu liên quan đến doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thương mại điện tử, tức là bao gồm cả các kênh mua sắm không chính thống như qua mạng xã hội - nơi thiếu cơ chế bảo vệ người tiêu dùng. Không rõ tỷ lệ khiếu nại, phản ánh chỉ liên quan đến việc mua sắm qua các sàn thương mại điện tử là bao nhiêu?

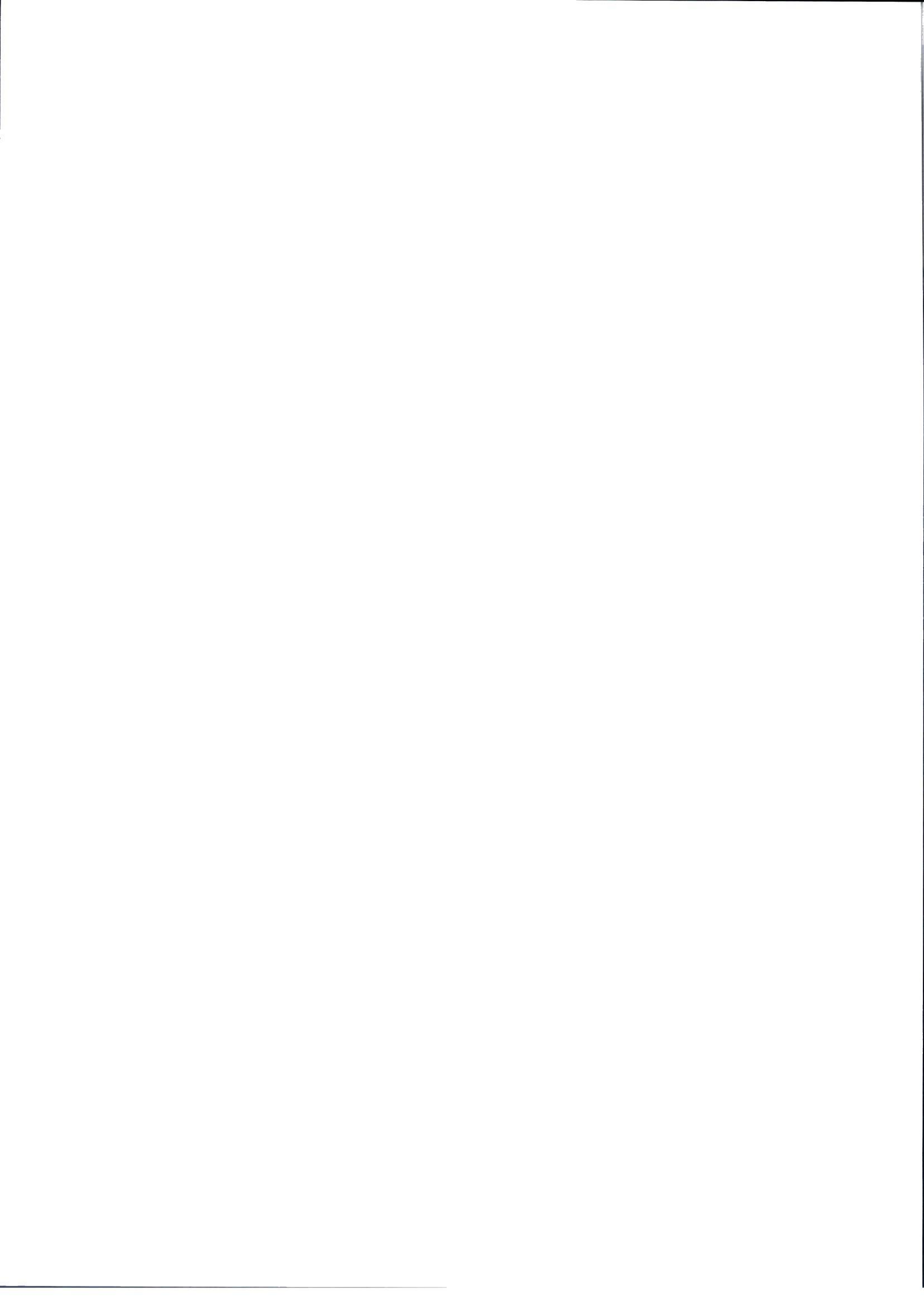
Thứ hai, quy định này có nguy cơ chồng chéo về thủ tục hành chính. Nghị định 52/2013/NĐ-CP đã quy định thủ

ngừa (tức cơ chế đăng ký) để hạn chế tranh chấp nhỏ lẻ có thể phát sinh thường xuyên, giúp các bên giúp hạn chế chi phí giải quyết tranh chấp và người dân yên tâm mua sắm trên không gian mạng.

- Người tiêu dùng có nhiều sự lựa chọn về phương thức mua sắm, tuy nhiên việc mua qua các nền tảng số trung gian tiềm ẩn nhiều rủi ro do có sự tham gia của nhiều bên trong giao dịch và trách nhiệm của từng bên đối với người tiêu dùng có thể không được quy định đầy đủ, rõ ràng. Số liệu phản ánh, khiếu nại trong lĩnh vực này như được thể hiện tại Tờ trình đã thể hiện phần nào nguy cơ này.

- Trên thực tế, nhiều tranh chấp phát sinh từ các kênh mua sắm không chính thống như qua mạng xã hội. Tuy nhiên, số liệu phản ánh đến cơ quan bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cấp Trung ương như đã thống kê tại Tờ trình chủ yếu từ việc mua sắm qua các sàn thương mại điện tử.

Thứ hai, về nguy cơ chồng chéo về thủ tục hành chính. Tương tự một số lĩnh vực khác thuộc Danh mục phải đăng ký hiện hành như cung cấp dịch vụ viễn thông, mua bán căn hộ chung cư..., mặc dù đang được điều chỉnh bởi các văn bản pháp luật hoặc cơ quan chuyên ngành nhưng (từ trước đến nay và sau này) không chồng chéo, trùng



tục hành chính liên quan đến việc kiểm soát điều kiện giao dịch chung của các sản phẩm thương mại điện tử. Cụ thể, thủ tục đăng ký thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử quy định hồ sơ đăng ký thiết lập sản phẩm có mẫu hợp đồng cung cấp dịch vụ, các điều kiện giao dịch chung (Điều 55) và phải thông báo sửa đổi, bổ sung thông tin khi có thay đổi về nội dung này (Điều 56). Ngoài ra, Điều 32.3 Nghị định 52/2013/NĐ-CP cũng quy định cụ thể về nội dung, hình thức và cơ chế người tiêu dùng thẻ hiện sự đồng ý với điều kiện giao dịch chung.

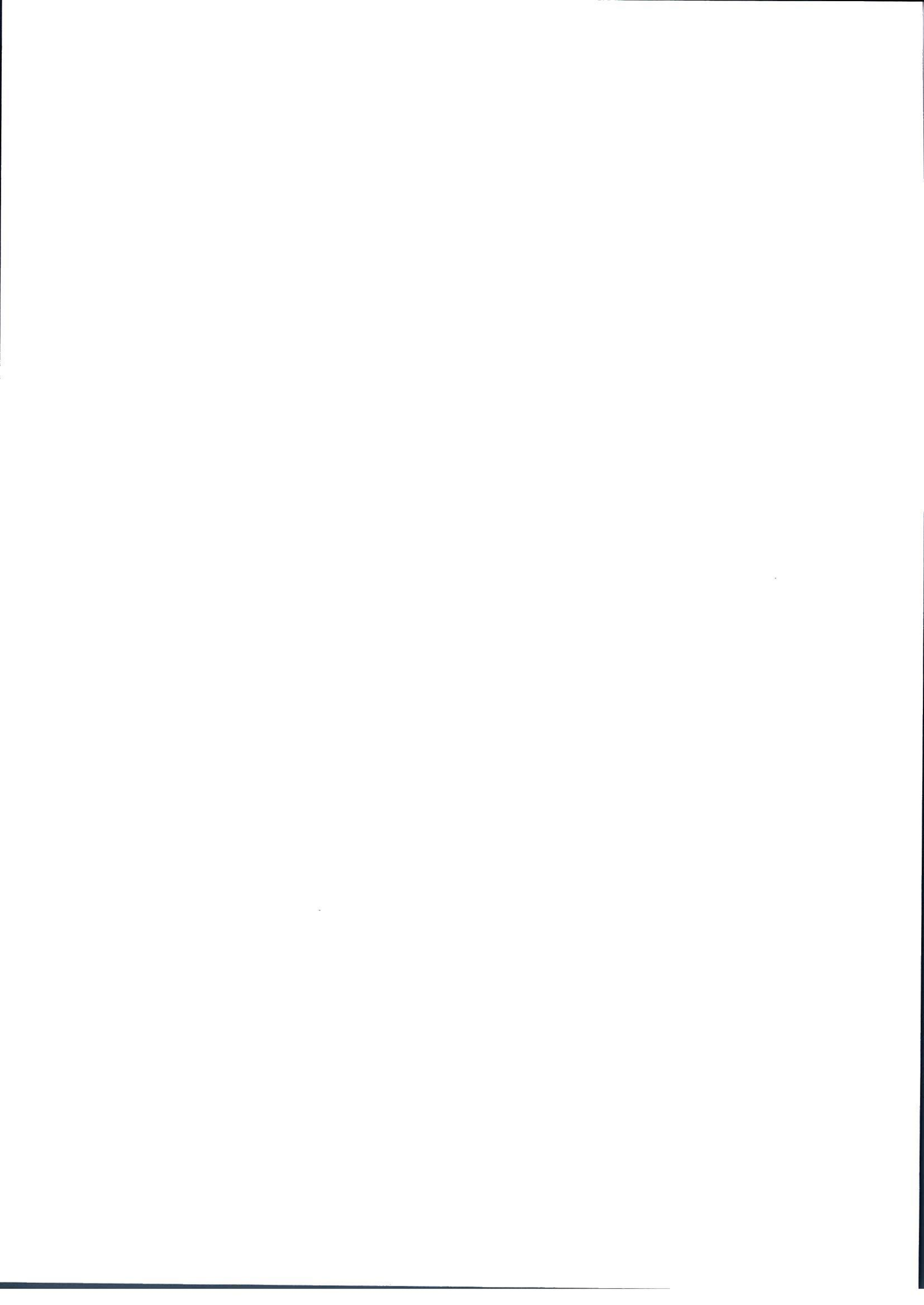
Thứ ba, người tiêu dùng khi giao dịch trên nền tảng số đã được bảo vệ bởi nhiều quy định pháp luật khác nhau, điển hình là Luật Bảo vệ người tiêu dùng 2023, Nghị định 52/2013/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 85/2021/NĐ-CP). Các quy định này đã điều chỉnh nghĩa vụ và trách nhiệm của tất cả các bên liên quan, bao gồm cả (i) người bán và (ii) nền tảng số. Trách nhiệm của các nền tảng số đã được quy định nhằm đảm bảo cân cân quyền lực cho người tiêu dùng trước người bán trên nền tảng.

Hơn nữa, Điều 28.2 Luật BVQLNTD đã trao quyền cho cơ quan quản lý nhà nước hủy bỏ hoặc sửa đổi các nội

lấp, mâu thuẫn vì phạm vi và mục tiêu kiểm soát của cơ quan chuyên ngành và cơ quan BVQLNTD là khác nhau³⁸. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký thiết lập website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử theo Nghị định 52/2013/NĐ-CP không xem xét ĐKGDC của tổ chức thiết lập, vận hành nền tảng số dưới góc độ tuân thủ pháp luật BVQLNTD. Ví dụ, đối với các nhóm điều khoản có dấu hiệu vi phạm pháp luật BVQLNTD điển hình trong HĐTM, ĐKGDC lĩnh vực thương mại điện tử như được tổng hợp tại Phụ lục 05 Báo cáo tổng kết, cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký theo Nghị định 52/2013/NĐ-CP không xem xét và không yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi, hủy bỏ điều khoản vi phạm. Theo đó, cơ chế đăng ký theo Nghị định 52/2013/NĐ-CP không đáp ứng được mục tiêu BVQLNTD.

Thứ ba, với các phân tích nêu trên, đồng thời “*nền tảng số trung gian quy mô lớn và rất lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử*” là loại hình ngày càng phát triển, có số lượng lớn người dân sử dụng thường xuyên, liên tục; lĩnh vực “*nền tảng số trung gian quy mô lớn và rất lớn cung cấp dịch vụ thương mại điện tử*” đáp ứng các tiêu chí quy định

³⁸ Pháp luật chuyên ngành và các cơ quan chủ quản chỉ điều chỉnh/ quản lý HĐTM, ĐKGDC dưới góc độ đảm bảo trật tự quản lý ngành, không điều chỉnh việc bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng với vị trí là một bên yếu thế trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân kinh doanh.



| | |
|--|--|
| <p>tại khoản 1 Điều 28 Luật BVQLNTD 2023³⁹; là lĩnh vực tiềm ẩn nhiều rủi ro cho người tiêu dùng và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp chưa cao (Bộ Công Thương) nhận thấy chỉ áp dụng cơ chế kiểm tra, giám sát như ý kiến của VCCI là chưa đủ (<i>mà cần áp dụng đồng thời cả hai phương thức nêu trên</i>) để BVQLNTD trong suốt quá trình giao dịch.</p> | <p>đung này. Việc soạn thảo, giao kết hợp đồng, điều kiện giao dịch chung sẽ phải tuân thủ nhiều quy định về nội dung, thể thức, cách thức giao kết theo quy định tại Điều 23-28 Luật BVQLNTD.</p> |
| <p>Giải trình:</p> <p>Hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư do Ban quản trị nhà chung cư ký kết với đơn vị cung cấp dịch vụ. Tuy nhiên, trừ một số ít những Ban quản trị có vị thế bình đẳng để đàm phán, thương lượng với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ (<i>thường là ở những nhà chung cư chất lượng và giá thành cao hoặc ở các cụm chung cư lớn</i>), Ban quản trị của các nhà chung cư nhỏ lẻ hoặc nhà chung cư là nhà ở xã hội thường không có đủ nguồn lực hoặc thiếu hiểu biết về quy định pháp luật cũng như các yêu cầu đối với dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư. Do vậy, các Ban Quản trị này thường không nhận diện được hay đàm phán sửa đổi được các điều khoản bất lợi trong hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý vận hành, dẫn tới hiện nay vẫn còn nhiều tranh chấp phát sinh liên quan đến việc cung cấp dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên thực tế.</p> | <p>Cần nhắc loại bỏ dịch vụ quản lý nhà chung cư khỏi Danh mục, vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thị trường vận hành nhà chung cư là thị trường có tính cạnh tranh cao với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp. Khác với các dịch vụ khác trong Danh mục (điện, nước, di động, internet, vận chuyển đường không, đường sắt) khi chỉ có một số ít doanh nghiệp cung cấp, dịch vụ quản lý nhà chung cư có sự tham gia của rất nhiều doanh nghiệp trên thị trường. Việc thay thế đơn vị cung cấp dịch vụ cũng không bị giới hạn do các yêu cầu về kỹ thuật, hạ tầng; - Vị thế của các bên tương đối bình đẳng: Bên lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ là Ban quản trị nhà chung cư, không phải người tiêu dùng đơn lẻ, và có nguồn lực để đàm phán, thương lượng các điều khoản, quy định với |

³⁹ Như phân tích tại Mục 3.1 Phần IV Tờ trình.

| | | |
|------------|--|--|
| | doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, nhằm đảm bảo quyền lợi của cư dân chung cư. | |
| III | Báo cáo đánh giá tác động chính sách | |
| 1. | Bộ Tư pháp | |
| | Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh lý lại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đảm bảo các tiêu chí theo yêu cầu tại điểm b khoản 2 Điều 97 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Mẫu số 01 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. | Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và hoàn thiện Báo cáo. |
| 2. | Bộ Thông tin và Truyền thông | |
| | Đề nghị cập nhật số liệu như Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp. | Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và hoàn thiện Báo cáo. |
| IV | Báo cáo tổng kết | |
| 1. | Bộ Thông tin và Truyền thông | |
| | Đề nghị cập nhật số liệu như Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp. | Tiếp thu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát và hoàn thiện Báo cáo. |

